

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 10-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Huyền;
2. Ông Nguyễn Văn Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLHS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh N; Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh N; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc D và bà Phan Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Có 02 tiền án, tại Bản án số 74/2015/HS-ST ngày 22/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh N áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt Nguyễn Thành L 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tài sản trộm cắp có giá trị 3.680.000 đồng, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 27/9/2016, chưa được xóa án tích; tại Bản án số 61/2017/HS-ST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh N áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt Nguyễn Thành L 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tài sản L cùng đồng phạm trộm cắp có giá trị 6.663.000 đồng, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 17/7/2018, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: **Xấu**; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/01/2019 **đến nay; có mặt.**

- Bị hại: Chị **Ngô Thu T**, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện B, tỉnh N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 27/12/2018, tại bộ phận chuyên E2 thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn H thuộc khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh N, Nguyễn Thành L là công nhân may điện tử khi đi qua chỗ của chị Ngô Thu T, sinh năm 1995; ngụ ấp S, xã T, huyện B, tỉnh N cách L khoảng 1,5m để lấy giày về may thì L thấy trong túi áo khoác bên phải của chị T có 01 điện thoại Iphone 6sPlus màu vàng nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi lấy giày, L đứng bên phải chị T rồi lén lút dùng tay trái lấy điện thoại từ trong túi quần rồi L giả vờ đi vệ sinh để tắt nguồn điện thoại vừa trộm được và điện thoại cho Nguyễn Văn P, sinh ngày 10/9/2000, ngụ ấp Đ, xã H, huyện B, tỉnh N nhờ P mua dùm L 02 ổ bánh mì đưa ở hàng rào nhà vệ sinh. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi P đến đưa ổ bánh mì cho L, L đưa điện thoại vừa trộm được cho P nói là điện thoại nhặt được và nhờ P mang điện thoại đi bán. P nhận điện thoại của L nhưng không mang đi bán mà đem về để trên tủ tivi nhà L. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, chị T phát hiện mất điện thoại nên báo một số người trong công ty kiểm tra, do có người thấy L có dấu hiệu khả nghi nên đưa L đến Công an làm việc thì L thừa nhận hành vi trộm cắp của mình.

* Tại bản Kết luận định giá số 02/KL-HĐĐG ngày 04/01/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tân Biên kết luận: 01 điện thoại Iphone 6sPlus có giá thị trường là 3.500.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Oppo F9, màu đỏ, số Imei: 866376044324611 của Nguyễn Thành L.

* Về bồi thường thiệt hại: Chị Ngô Thu T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu L bồi thường.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-KSĐT ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; **điểm s khoản 1 Điều 51** của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho Nguyễn Thành L 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Oppo F9, màu đỏ, số Imei: 866376044324611, nhưng chuyển cho Cơ quan Thi hành án dân sự tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* **Về bồi thường thiệt hại:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận bị hại chị Ngô Thu T đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6sPlus, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành L bồi thường thiệt hại.

Bị cáo Nguyễn Thành L thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố.

Bị hại chị Ngô Thu T có đơn đề nghị vắng mặt.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo quá cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L, bị hại chị Ngô Thu T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều **hợp pháp**.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 15 giờ ngày 27/12/2018, tại bộ phận chuyên E2 thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn H thuộc khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh N, Nguyễn Thành L đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6sPlus trị giá 3.500.000 đồng của chị Ngô Thu T. Bị cáo L đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, với tình tiết định khung tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành L và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ nhận thức và biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo L có nhân thân xấu, đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L thành khẩn khai báo và ngày 03/5/2019 bị hại chị Ngô Thu T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L, đây là

các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s **khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.**

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo Nguyễn Thành L không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L.

[6] Đối với hành vi cất giấu điện thoại của Nguyễn Văn P, khi P nhận điện thoại từ L, P không biết điện thoại này do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên không xử lý là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Oppo F9, màu đỏ, số Imei: 866376044324611 là tài sản của bị cáo Nguyễn Thành L, không liên quan đến vụ án, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Chị Ngô Thu T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 điện thoại di động Iphone 6sPlus, không yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo các **Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự**; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L **03 (ba) năm tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thành L 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Oppo F9, màu đỏ, số Imei: 866376044324611 để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2019).

3. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận **chị Ngô Thu T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 điện thoại di động Iphone 6sPlus, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành L bồi thường thiệt hại.**

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thành L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại chị Ngô Thu T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Thúy

